

BẠN CẦN BIẾT MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI THANH NIÊN

(Các nội dung liên quan trực tiếp đến
đoàn viên thanh niên khối doanh nghiệp
và đoàn viên thanh niên khối địa bàn dân cư
trên địa bàn tỉnh)

ỦY BAN QUỐC GIA VỀ THANH NIÊN VIỆT NAM



HỘI NGHỊ

ỦY BAN QUỐC GIA VỀ THANH NIÊN VIỆT NAM LẦN THỨ 32

HÀ NỘI, NGÀY 26/8/2021



In 16.454 tờ, Giấy phép xuất bản số 61/GP-STTTT
do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang
cấp ngày 26/8/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng
9/2021.

I. CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI THANH NIÊN VỀ LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM; VỀ KHỞI NGHIỆP; VỀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

1. Chính sách về lao động, việc làm (Điều 17 Luật Thanh niên năm 2020)

1. Tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động cho thanh niên; giáo dục kỹ năng nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp cho thanh niên; bảo đảm thanh niên không bị cưỡng bức, bóc lột sức lao động.

2. Tạo điều kiện để thanh niên có việc làm; tạo việc làm tại chỗ cho thanh niên ở vùng nông thôn, miền núi, hải đảo phù hợp với từng vùng, miền, gắn với từng giai đoạn phát triển của đất nước.

3. Tạo điều kiện cho thanh niên được vay vốn ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm và nguồn tín dụng hợp pháp khác để tự tạo việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Chính sách về khởi nghiệp (Điều 18 Luật Thanh niên năm 2020)

1. Giáo dục, đào tạo kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho thanh niên.

2. Cung cấp thông tin về thị trường; hỗ trợ pháp lý, khoa học và công nghệ, xúc tiến đầu tư, phát triển nguồn nhân lực; ưu đãi vay vốn từ các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

3. Khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi để thanh niên khởi nghiệp sáng tạo ứng dụng khoa học và công nghệ.

4. Ưu đãi, hỗ trợ tổ chức, cá nhân tham gia cung ứng dịch vụ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; khuyến khích thành lập quỹ khởi nghiệp cho thanh niên theo quy định của pháp luật.

3. Chính sách về bảo vệ Tổ quốc (Điều 21 Luật Thanh niên năm 2020)

1. Bảo đảm cho thanh niên được giáo dục quốc phòng và an ninh, tinh thần yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Bảo đảm cho thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự; nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, Dân quân tự vệ; tham gia quân nhân dự bị và xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân theo quy định của pháp luật.

3. Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và các chính sách ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.

II. CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI THANH NIÊN LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THiểu SỐ (khoản 1, 2, 4 Điều 25 Luật Thanh niên năm 2020)

1. Ưu tiên cho thanh niên là người dân tộc thiểu số về học tập, lao động, việc làm, khởi nghiệp, chăm sóc sức khỏe, thể dục, thể thao.

2. Hỗ trợ thanh niên là người dân tộc thiểu số giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc,

xây dựng nếp sống văn minh, đấu tranh xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu.

3. Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức ưu tiên tuyển dụng thanh niên là người dân tộc thiểu số.

III. CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI THANH NIÊN TỪ ĐỦ 16 TUỔI ĐẾN DƯỚI 18 TUỔI (Điều 26 Luật Thanh niên năm 2020; khoản 1 Điều 16, khoản 1 Điều 17, Điều 18 Nghị định số 13/2021/NĐ-CP)

1. Bảo đảm hoàn thành phổ cập giáo dục theo quy định của pháp luật.

2. Ưu tiên, tạo điều kiện tham gia hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí phù hợp với khả năng và lứa tuổi để phát triển toàn diện.

3. Đào tạo, tư vấn lựa chọn nghề nghiệp, việc làm phù hợp với lứa tuổi.

Được cung cấp thông tin, xu hướng phát triển kỹ năng nghề, việc làm tương lai và thị trường lao động; được tham gia các buổi tư vấn, định hướng nghề nghiệp, việc làm; được tham gia các cuộc thi phát triển kỹ năng nghề, thực hành nghề nghiệp gắn với việc làm.

4. Trang bị kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ trước nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất, tinh thần; bảo đảm các biện pháp hỗ trợ và can thiệp để thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi được sống an toàn, lành mạnh.

Được trang bị kiến thức, kỹ năng và cung cấp thông tin tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần và các bệnh xã hội khác; phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục, phòng, chống ma túy và các tệ nạn xã hội khác; được tuyên truyền, phổ biến và tiếp cận dịch vụ thân thiện về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục.

5. Bảo đảm việc thực hiện các chính sách về hình sự, hành chính, dân sự theo quy định của pháp luật.

6. Ưu tiên giải quyết nhanh chóng các vụ việc gây tổn hại đến thể chất và tinh thần của thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

7. Khuyến khích tổ chức, cá nhân phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng năng khiếu cho thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA GIA ĐÌNH ĐỐI VỚI THANH NIÊN TỪ 16 TUỔI ĐẾN DƯỚI 18 TUỔI (khoản 5 Điều 14; khoản 6 Điều 15; khoản 4 Điều 16; khoản 6 Điều 17; khoản 3 Điều 18; khoản 3 Điều 19 Nghị định số 13/2021/NĐ-CP)

1. Tạo điều kiện và bảo đảm quyền cho thanh niên được học tập, phổ cập giáo dục.

2. Định hướng, tạo điều kiện cho thanh niên tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí nhằm nâng cao sức khỏe, bảo vệ, giữ gìn, phát huy bản sắc dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

3. Tìm hiểu thông tin nghề nghiệp, việc làm và thị trường lao động để tư vấn, định hướng cho thanh niên lựa chọn nghề nghiệp, việc làm phù hợp khả năng, nguyện vọng và nhu cầu sử dụng lao động của xã hội.

4. Giáo dục, hướng dẫn, trang bị kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để thanh niên tự bảo vệ sức khỏe thể chất và tinh thần; được sống an toàn, lành mạnh.

5. Giáo dục, phổ biến cho thanh niên về chính sách, pháp luật của nhà nước. Khi phát hiện vụ việc gây tổn hại đến thể chất và tinh thần của thanh niên phải kịp thời thông báo cho các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết, giúp đỡ thanh niên sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

6. Khuyến khích, định hướng, bồi dưỡng, chăm lo, tạo điều kiện phát triển năng khiếu cho thanh niên; phối hợp với cơ sở giáo dục có kế hoạch bồi dưỡng năng khiếu của thanh niên./.

